

Số: 01/2023/NQ-CHP-HĐCĐ

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 4 năm 2023

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN MIỀN TRUNG**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN MIỀN TRUNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;  
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Thủy điện miền Trung;  
- Căn cứ Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Thủy điện miền Trung ngày 21 tháng 4 năm 2023,

**QUYẾT NGHỊ:**

1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh Công ty năm 2022, với các chỉ tiêu:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ TH 2022 /KH 2022
	A	B	1	2	(2)/(1)
<b>I</b>	<b>Tổng sản lượng điện thương phẩm</b>	<b>Triệu kWh</b>	<b>651,099</b>	<b>925,740</b>	<b>142%</b>
1,1	Nhà máy thủy điện A Lưới	Triệu kWh	571,17	845,580	148%
1,2	Nhà máy điện mặt trời Cư Jut	Triệu kWh	79,68	79,910	100%
1,3	ĐA Điện áp mái	Triệu kWh	0,24	0,250	103%
<b>II</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>666,061</b>	<b>1.116,641</b>	<b>168%</b>
1	Doanh thu SXKD	Tỷ đồng	661,953	1.100,534	166%
1,1	Nhà máy thủy điện A Lưới	Tỷ đồng	489,350	925,970	189%
1,2	Nhà máy điện mặt trời Cư Jut	Tỷ đồng	172,134	174,004	101%
1,3	Điện áp mái + DA khác	Tỷ đồng	0,469	0,560	120%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	Tỷ đồng	4,108	7,138	174%

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH 2022 /KH 2022
3	Doanh thu khác và thu nhập khác	Tỷ đồng	0	8,969	
<b>III</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>527,163</b>	<b>580,684</b>	<b>110%</b>
1	Chi phí hoạt động SXKD chính	Tỷ đồng	527,163	580,684	110%
1,1	<i>Nhà máy thủy điện A Lưới</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>362,315</i>	<i>421,384</i>	<i>116%</i>
1,2	<i>Nhà máy điện mặt trời Cư Jut</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>164,658</i>	<i>159,049</i>	<i>97%</i>
1,3	<i>DA Điện áp mái</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>0,190</i>	<i>0,217</i>	<i>133%</i>
1,4	<i>Chi phí hoạt động SX khác/hoạt động dịch vụ...</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>0</i>	<i>0,034</i>	<i>0</i>
2	Chi phí hoạt động tài chính	Tỷ đồng	0	0	0
3	Chi phí khác	Tỷ đồng	0	0	0
<b>IV</b>	<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>138,897</b>	<b>535,957</b>	<b>386%</b>
<b>V</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>132,294</b>	<b>510,295</b>	<b>386%</b>

2. Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC.
3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022
4. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kiểm soát hoạt động của công ty năm 2022
5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Nội dung	Thực hiện năm 2022	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Tổng lợi nhuận phân phối (1)+(2)</b>	<b>583.683,543</b>	
1	LN sau thuế TNDN	510.295,093	
2	LN để lại các năm trước	73.388,449	
<b>II</b>	<b>Phương án phân phối lợi nhuận</b>	<b>583.683,543</b>	
1	Quỹ đầu tư phát triển		0%
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	13.062,000	<i>theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022</i>

Stt	Nội dung	Thực hiện năm 2022	Ghi chú
3	Quỹ thưởng người quản lý công ty	579,000	theo Nghị quyết ĐHDCĐ thường niên năm 2022
4	Cổ tức	440.738,004	30%
	- Cổ tức đã tạm ứng trong năm (12%)	176.295,2	
5	Lợi nhuận để lại (I-II.1-II.2-II.3-II.4)	129.304,539	

6. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị KH 2023
<b>I</b>	<b>Tổng sản lượng điện thương phẩm</b>	<b>Triệu kWh</b>	<b>719,288</b>
1	Nhà máy thủy điện A Lưới	Triệu kWh	638,28
2	Nhà máy điện mặt trời Cư Jut	Triệu kWh	80,77
3	DA Điện áp mái	Triệu kWh	0,23
<b>II</b>	<b>Tổng Doanh Thu</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>764,544</b>
1	Doanh thu SXKD	Tỷ đồng	759,794
1,1	Nhà máy thủy điện A Lưới	Tỷ đồng	581,004
1,2	Nhà máy điện mặt trời Cư Jut	Tỷ đồng	178,325
1,3	DA Điện áp mái	Tỷ đồng	0,465
2	Doanh thu hoạt động tài chính	Tỷ đồng	4,750
3	Doanh thu khác và thu nhập khác	Tỷ đồng	-
<b>III</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>528,750</b>
1	Chi phí hoạt động SXKD chính	Tỷ đồng	528,750
1.1	Nhà máy thủy điện A Lưới	Tỷ đồng	366,686
1.2	Nhà máy điện mặt trời Cư Jut	Tỷ đồng	161,876
1.3	DA Điện áp mái	Tỷ đồng	0,188
1.4	Chi phí hoạt động SX khác/hoạt động dịch vụ	Tỷ đồng	-
2	Chi phí hoạt động tài chính	Tỷ đồng	
3	Chi phí khác	Tỷ đồng	-
<b>IV</b>	<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>235,794</b>

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị KH 2023
V	Lợi nhuận SXKD sau thuế	Tỷ đồng	223,918

7. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:

- Dự kiến Tỷ lệ chia cổ tức năm 2023: 20%
- ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định tỷ lệ, thời điểm, phương thức tạm ứng cổ tức và quyết định các thủ tục liên quan đến việc tạm ứng cổ tức năm 2023 (tối thiểu tạm ứng 8%).

8. Thông qua Mức lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

8.1. Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2022:

*Đơn vị tính: triệu đồng*

STT	Người quản lý, thành viên BKS	Mức lương cơ bản	Hệ số điều chỉnh tăng thêm	Tiền lương tháng	Thù lao tháng
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	27	2		11,333
2	Tổng giám đốc/Giám đốc				
3	Trưởng Ban Kiểm soát	24	2	50,369	
4	Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách kiêm TGĐ	26	2	54,566	
5	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm				9,654
6	Kiểm soát viên chuyên trách				
7	Kiểm soát viên kiêm nhiệm				9,654

8.2. Kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Stt	Chức vụ	Lương tháng	Thù lao tháng	Số người
I	Hội đồng quản trị			
1	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách		8,216	1
2	Thành viên HĐQT kiêm TGĐ	41,080		1
3	Thành viên HĐQT không chuyên trách		7,268	5
II	Ban kiểm soát			
1	Trưởng BKS	37,920		1
2	Thành viên BKS không chuyên trách		7,268	3

9. Thông qua phương án lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

Danh sách các Công ty kiểm toán độc lập để lựa chọn:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam.
- Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt tại Đà Nẵng

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 Công ty kiểm toán thực hiện soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 từ danh sách trên với năng lực và mức phí phù hợp nhất; Trong trường hợp đàm phán ký kết hợp đồng với các Công ty kiểm toán trong danh sách trên không thành công, HĐQT được chủ động lựa chọn một đơn vị kiểm toán khác nằm trong danh sách các Công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước công bố trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu và đảm bảo lợi ích cho Công ty.

10. Thông qua Sửa đổi Điều lệ và miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thủy điện miền Trung.

10.1. Sửa đổi Điều lệ công ty. Nội dung sửa đổi như sau:

STT	Điều, khoản, điểm	Nội dung Điều lệ hiện tại	Nội dung Điều lệ đề nghị sửa đổi, bổ sung	Căn cứ/lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung
1	Điều 38; Điểm 1	Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là <b>04</b> thành viên. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát là 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là <b>03</b> thành viên. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát là 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	<i>Nghị quyết số 03/2023/NQ-CHP-HĐQT ngày 24/02/2023</i>

10.2. Miễn nhiệm chức vụ Trưởng ban kiểm soát chuyên trách đối với Ông Trịnh Quang Việt từ thời điểm kết thúc Đại hội đồng cổ đông năm 2023 ngày 21/04/2023.

11. Thông qua Miễn nhiệm TV Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và kết quả đề cử của Cổ đông về nhân sự tham gia Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025 Công ty cổ phần Thủy điện miền Trung:

-Thông qua việc miễn nhiệm TV HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 từ thời điểm kết thúc Đại hội đồng cổ đông năm 2023 ngày 21/04/2023. Như sau:

1. Ông: Hồ Quốc Việt – Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025
2. Ông: Trương Công Giới– Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025
3. Ông: Nguyễn Văn Danh – Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025
4. Ông: Nguyễn Đức An – Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025

- Thông qua danh sách nhân sự đề cử để tiến hành bầu cử vào Hội đồng Quản trị

Công ty trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020- 2025 như sau:

1. Ông: Lâm Xuân Tuấn – PTGD Tổng công ty Điện lực miền Nam (EVNSPC)
2. Ông: Lê Quý Anh Tuấn – PTGD Công ty cổ phần Thủy điện miền Trung
3. Ông: Nguyễn Đức An – Phó Trưởng Ban VT&CNTT EVNSPC

- Thông qua danh sách nhân sự đề cử để tiến hành bầu cử vào Ban kiểm soát Công ty trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020- 2025 như sau:

Ông: Nguyễn Văn Danh – Phó Trưởng Ban KTNB & GSTC EVNSPC

12. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025. (Quy chế đính kèm)

13. Kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025:

Căn cứ vào kết quả bầu cử, các ứng cử viên sau đây đã được Đại hội tín nhiệm là người đại diện cho cổ đông tham gia vào Hội đồng Quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025.

<b>Tên ứng cử viên</b>	<b>Tổng số phiếu bầu hợp lệ</b>	<b>Tỷ lệ % phiếu bầu</b>
<b>Nguyễn Đức An</b>		
<b>Lê Quý Anh Tuấn</b>		
<b>Lâm Xuân Tuấn</b>		

14. Kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025:

Căn cứ vào kết quả bầu cử, các ứng cử viên sau đây đã được Đại hội tín nhiệm là người đại diện cho cổ đông tham gia vào Ban kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025.

<b>Tên ứng cử viên</b>	<b>Tổng số phiếu bầu hợp lệ</b>	<b>Tỷ lệ % phiếu bầu</b>
<b>Nguyễn Văn Danh</b>		

15. Tổ chức thực hiện Nghị quyết:

- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 21 tháng 4 năm 2023.
- Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty; Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội cổ đông phiên họp thường niên năm 2024.

*Nơi nhận:*

- Các Cổ đông;
- Các TV HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Đăng Website Cty, CBTT
- Lưu TKCT (gốc).

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Hồ Quốc Việt**